

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn huyện Di Linh

Thực hiện Kế hoạch số 6914/KH-UBND ngày 28/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Ủy ban nhân dân huyện Di Linh xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập, bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Mục tiêu đến năm 2025

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:
 - + 100% xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
 - + 100% xã, thị trấn hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.
 - + 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
 - + 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2. Trong đó có ít nhất 25% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.
- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:
 - + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.
 - + 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.
 - + 50% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó 12% dân số có trình độ đại học trở lên.
- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:
 - + 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 70% các Trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ Ít nhất 40% công dân đạt danh hiệu “công dân học tập” theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ 25% các xã, thị trấn được công nhận danh hiệu “đơn vị học tập” hoặc “xã học tập” theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b. Mục tiêu đến năm 2030

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

+ 100% xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

+ 100% xã, thị trấn hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.

+ 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;

+ 40% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:

+ 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

+ 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

+ 60% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó, 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;

+ 90% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ 60% công dân đạt danh hiệu “công dân học tập”;

+ 50% các xã, thị trấn được công nhận danh hiệu “đơn vị học tập”.

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập

a. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong điều kiện phát triển nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

b. Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam hằng năm.

c. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Thực hiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

a. Triển khai tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các xã, thị trấn; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận đơn vị học tập, huyện học tập; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân;

b. Thực hiện quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên.

c. Thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng, nhất là các trung tâm học tập cộng đồng ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời

a. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên, các thiết chế văn hóa:

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Đổi mới các phương thức đào tạo theo mô hình giáo dục mở; đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn; có cơ chế giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động.

- Cơ sở giáo dục thường xuyên: Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hóa: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b. Tổ chức các chương trình giáo dục trên các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của đài phát thanh, truyền hình địa phương.

c. Xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên các kênh truyền hình giáo dục theo Đề án được duyệt.

d. Đào tạo các kỹ năng số phù hợp trong các cấp học phổ thông, cơ sở đào tạo nghề để nhằm trang bị cho học sinh kỹ năng thích ứng, sẵn sàng cho môi trường số.

4. Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

a. Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa - thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng xã, thị trấn;

b. Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c. Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức, cá nhân cho các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

d. Nghiên cứu đổi mới mô hình Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trong toàn huyện.

5. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời.

a. Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

b. Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng ở các địa phương trong toàn huyện, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

c. Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

d. Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được duyệt.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa

a. Thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

b. Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c. Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

d. Chủ động, tích cực rà soát các tiêu chí, tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động liên quan đến việc thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí để xây dựng đơn vị học tập, huyện học tập.

III. Kinh phí thực hiện

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chủ trì, điều phối thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm:

a. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

b. Triển khai tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của huyện, xã, thị trấn; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; tiêu chí công nhận xã học tập, huyện học tập.

c. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức đề xuất xét tặng, ghi nhận những tấm gương tiêu biểu tự học thành tài, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng xã hội học tập hàng năm.

đ. Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hàng năm; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất các cấp khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a. Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, người yếu thế trong xã hội.

b. Nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở địa phương.

c. Triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động.

3. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Phòng Văn hoá và Thông tin

a. Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về xây dựng xã hội học tập. Chỉ đạo công tác tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b. Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, cơ quan chuyên môn triển khai kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình, dự án của Bộ Thông tin và Truyền thông về cung cấp dịch vụ viễn thông công ích hỗ trợ cơ sở giáo dục, Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn huyện.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

a. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan và địa phương bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm và hướng dẫn cơ chế tài chính triển

khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan và địa phương thực hiện tham mưu đề xuất các chính sách để tăng cường huy động và đa dạng hóa các nguồn lực xã hội thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

6. Ban Chỉ huy Quân sự huyện

a. Phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong lực lượng dân quân tự vệ ở địa phương; phối hợp vận động người dân tham gia học tập xoá mù chữ, phổ cập giáo dục.

b. Chỉ đạo tăng cường học tập nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, sĩ quan, quân nhân.

7. Công an huyện: Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các xã, thị trấn tổ chức các lớp học xoá mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho người đã chấp hành án xong về địa phương quản lý, trại viên trong trại tạm giam (theo kế hoạch của ngành).

8. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện

a. Phối hợp với các phòng, ban, cơ quan chuyên môn liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

b. Chỉ đạo các công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn.

9. Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện

a. Nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, nhà văn hóa cộng đồng, câu lạc bộ do đơn vị quản lý.

b. Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

10. Phòng Dân tộc

Tham mưu, đề xuất UBND huyện thực hiện chương trình, dự án hỗ trợ giáo dục, đào tạo cho người dân tộc thiểu số và miền núi, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho trẻ em, người học vùng dân tộc thiểu số được tham gia học tập.

11. Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện

Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai Kế hoạch; lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập suốt đời và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao

động trong đơn vị được học tập suốt đời; tổ chức biên soạn và số hóa tài liệu học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành.

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các phòng, ban trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội liên quan

a. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các phòng, ban, cơ quan chuyên môn tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

b. Hội Khuyến học huyện

Chủ trì, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tập huấn các mô hình xây dựng xã hội học tập thông qua hệ thống khuyến học cơ sở. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng. Thực hiện các tiêu chí công dân học tập, nhân rộng các mô hình học tập trong huyện.

c. Huyện Đoàn Di Linh

Tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào của thanh niên, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo trong thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

d. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham gia tuyên truyền Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; vận động, tuyên truyền phụ nữ và trẻ em gái ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục.

đ. Hội Cựu chiến binh huyện, Hội Nông dân huyện, Hội Người cao tuổi huyện, Hội Cựu giáo chức huyện, Hội Chữ thập đỏ

Hướng dẫn các cấp hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục và đào tạo; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

14. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a. Xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; củng cố, tổ chức bộ phận chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 ở địa phương; xây dựng cơ

chế phối hợp giữa các tổ chức, cơ sở, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập tại địa phương.

b. Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

c. Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy hoạch của địa phương đến năm 2030.

d. Kiểm tra, giám sát và định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn huyện Di Linh; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị thông tin về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, trình UBND huyện xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các hội, đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- LĐVP;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Nhuận